

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra chất lượng giống thủy sản trong sản xuất, ương dưỡng

Thực hiện Quyết định số 94/QĐ-CCTS.NTTS ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thủy sản về việc thành lập Đoàn kiểm tra chất lượng giống thủy sản trong sản xuất, ương dưỡng. Từ ngày 26-27/5/2021, đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra đối với 03 cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn huyện Yên Thành, Diễn Châu - tỉnh Nghệ An.

Xét Báo cáo ngày 31/5/2021 của Trưởng đoàn kiểm tra, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản Nghệ An thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. NỘI DUNG KIỂM TRA

- + Kiểm tra sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT.
- + Kiểm tra việc ghi nhãn và hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng.
- + Lấy mẫu thử nghiệm theo quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

Đoàn tiến hành kiểm tra 03 cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản:

- Trại sản xuất giống thủy sản Yên Lý thuộc Trung tâm giống Thủy sản Nghệ An - Xóm 16, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Trại cá giống Yên Lý thuộc công ty CP giống NTTS Nghệ An - Xóm 11 Diễn Yên, Diễn Châu – Nghệ An.
- Cơ sở ương dưỡng giống Thủy sản Nguyễn Trung Thành - Xóm Tiên Long, xã Quang Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Kết quả tại thời điểm kiểm tra cụ thể như sau:

1. Về Kiểm tra sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

1.1. Về thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng:

03/03 cơ sở đã thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đúng theo quy định

1.2. Kiểm tra sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT



1.2.1. Đối với cá Trắm cỏ giống

- Số cơ sở kiểm tra: 02 cơ sở
- Số lượng giống được kiểm tra ước: 3,4 tấn/2 cơ sở, cụ thể:
 - + Cơ sở ương dưỡng giống Thủy sản Nguyễn Trung Thành: 0,4 tấn tại ao số 2
 - + Trại sản xuất giống thủy sản Yên Lý thuộc Trung tâm giống Thủy sản Nghệ An: 3 tấn, tại ao: B8, B9, B10 và A6, A7, A11

Cá Trắm cỏ giống ở 03/03 cơ sở đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9586:2014 cá nước ngọt – yêu cầu kỹ thuật.

1.2.2. Cá Chép V1 giống

- Số cơ sở kiểm tra: 02 cơ sở
- Số lượng giống được kiểm tra ước: 0,5 tấn/02 cơ sở, cụ thể:
 - + Cơ sở ương dưỡng giống Thủy sản Nguyễn Trung Thành: 0,3 tấn tại ao số 3
 - + Trại cá giống Yên Lý thuộc công ty CP giống NTTS Nghệ An: 0,2 tấn, ương tại ao D3, E2.

Cá Chép V1 giống ở 02/02 cơ sở đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9586:2014 cá nước ngọt – yêu cầu kỹ thuật.

1.2.3. Đối với cá Mè hoa giống

- Số cơ sở kiểm tra: 01 cơ sở (Trại sản xuất giống thủy sản Yên Lý thuộc Trung tâm giống Thủy sản Nghệ An).
- Số lượng giống được kiểm tra ước: 1 tấn, tại ao A6, C1, B14, B15.

Cá Mè hoa giống đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9586:2014 cá nước ngọt – yêu cầu kỹ thuật.

1.2.4. Đối với cá Mè trắng giống

- Số cơ sở kiểm tra: 01 cơ sở (Trại sản xuất giống thủy sản Yên Lý thuộc Trung tâm giống Thủy sản Nghệ An).

- Số lượng giống được kiểm tra ước: 1,5 tấn, tại ao B7, B12, B13, A4, A5.

Cá Mè trắng giống đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9586:2014 cá nước ngọt – yêu cầu kỹ thuật.

1.2.6. Đối với cá Rô phi vằn Đường Nghiệp

- Số cơ sở kiểm tra: 01 cơ sở (Cơ sở ương dưỡng giống Thủy sản Nguyễn Trung Thành).

- Số lượng giống được kiểm tra ước: 1 tấn (2 vạn con) tại ao số 1

Cá Rô phi vằn Đường nghiệp giống đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9586:2014 cá nước ngọt – yêu cầu kỹ thuật.

2. Kiểm tra việc ghi nhãn và hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng.

Tại thời điểm kiểm tra:

- Về ghi nhãn: 03/03 cơ sở thực hiện ghi nhãn giống thủy sản theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.
- Hồ sơ trong quá trình sản xuất: 03/03 cơ sở có ghi ghép nhật ký và lưu trữ hồ sơ.

3. Lấy mẫu thử nghiệm

Qua kiểm tra nội dung 1,2 của cả 03/03 cơ sở không phát hiện cá giống có dấu hiệu không đảm bảo chất lượng nên đoàn không lấy mẫu thử nghiệm.

III. NHẬN XÉT

Tại thời điểm kiểm tra:

- Về sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT:
 - + Yêu cầu kỹ thuật đối với cá giống: Trắm cỏ, Mè hoa, Mè trắng, Chép V1 và cá rô phi vằn Đường Nghiệp tại 03/03 cơ sở tương ứng các đối tượng được kiểm tra nêu ở phần trên đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và các quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Về ghi nhãn: 03/03 cơ sở thực hiện ghi nhãn giống thủy sản theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.

- Ghi chép và lưu trữ hồ sơ: 03/03 cơ sở có thực hiện ghi chép, lưu trữ hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CƠ SỞ:

Đề nghị các cơ sở thực hiện tốt các nội dung sau:

- Các đối tượng cơ sở không sản xuất chỉ ương dưỡng nên lựa chọn cá bột, cá hương tại các cơ sở có nguồn gốc rõ ràng, chất lượng đảm bảo.
- Tiếp tục thực hiện tốt quy định của nhà nước về sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản: Chăm sóc đàn cá giống theo đúng quy trình kỹ thuật đã xây dựng; ghi chép chi tiết các thông tin trong quá trình sản xuất vào sổ nhật ký và lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định; đặc biệt, chỉ xuất bán cá giống đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và các quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

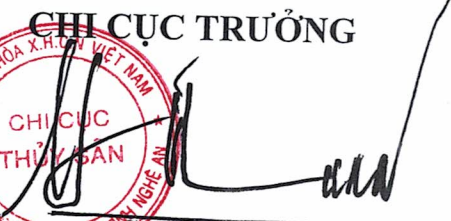
- Khi cơ sở có thay đổi về điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống phải làm hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận theo quy định.

Trên đây là kết quả kiểm tra chất lượng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An từ ngày 26 - 27/5/2021. Yêu cầu các cơ sở thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận: 

- Sở Nông nghiệp và PTNT (B/cáo);
- Lãnh đạo phụ trách (Đ/biết);
- Phòng NN huyện Diễn Châu, Yên Thành (Ph/hợp);
- Các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản;
- Lưu: VT, NTTS.

CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Chí Lương

